

Hải Phòng, ngày tháng 6 năm 2026

BẢN SO SÁNH THUYẾT MINH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ chi phí chuyển trả kết quả, hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân qua hệ thống Bưu chính công ích khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	THUYẾT MINH
Chưa có văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ chi phí chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với hồ sơ nộp trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ chuyển trả kết quả, hồ sơ thủ tục hành chính tổ chức, cá nhân khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.	Quy định nhằm xác định rõ phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết, làm cơ sở triển khai thống nhất chính sách hỗ trợ chi phí chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với hồ sơ nộp trực tuyến trên địa bàn thành phố.
Các quy định hiện hành của Trung ương như Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT và Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT mới quy định việc tiếp nhận, chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích và mức giá cước tối đa; chưa quy định chính sách hỗ trợ chi phí cho toàn bộ tổ chức, cá nhân sử	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Các sở, ban, ngành; Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hải Phòng; Ủy ban nhân dân cấp xã. 2. Tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.	Quy định cụ thể đối tượng áp dụng để bảo đảm rõ trách nhiệm tổ chức thực hiện, phạm vi thụ hưởng chính sách và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết.

<p>dụng dịch vụ công trực tuyến.</p>	<p>3. Đơn vị cung cấp dịch vụ chuyển trả kết quả, hồ sơ đến tổ chức, cá nhân.</p> <p>4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.</p>	
<p>Theo quy định hiện hành, tổ chức, cá nhân khi lựa chọn nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích phải tự chi trả chi phí chuyển phát, trừ một số trường hợp được miễn, giảm theo chính sách của Trung ương.</p>	<p>Điều 3. Mức hỗ trợ</p> <p>1. Hỗ trợ 100% chi phí chuyển trả kết quả, hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.</p> <p>2. Mức hỗ trợ quy định tại khoản 1 Điều này được xác định theo mức giá cước dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Điều 3 Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về mức giá cước tối đa và chính sách miễn, giảm giá cước dịch vụ nhận gửi hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính và dịch vụ chuyển trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>Quy định mức hỗ trợ nhằm khuyến khích tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên địa bàn thành phố. Việc xác định mức hỗ trợ theo Thông tư số 22/2017/TT-BTTTT bảo đảm phù hợp quy định hiện hành, công khai, minh bạch và thuận lợi trong quá trình thực hiện, thanh quyết toán kinh phí.</p>
<p>Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương.</p>	<p>Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện</p> <p>Kinh phí thực hiện Nghị quyết này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Quy định nhằm xác định rõ nguồn kinh phí thực hiện chính sách, bảo đảm cơ sở pháp lý trong quá trình lập dự toán, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân</p>

		sách nhà nước.
Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện của Ủy ban nhân dân và trách nhiệm giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp.	<p>Điều 5. Tổ chức thực hiện</p> <p>1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết.</p> <p>2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p>	Quy định trách nhiệm của các cơ quan trong tổ chức triển khai và giám sát thực hiện nhằm bảo đảm Nghị quyết được thực hiện thống nhất, hiệu quả và đúng quy định pháp luật.
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định văn bản quy phạm pháp luật phải xác định rõ hiệu lực thi hành và nguyên tắc áp dụng trong trường hợp văn bản được viện dẫn được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.	<p>Điều 6. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.</p> <p>2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.</p>	Quy định thời điểm có hiệu lực nhằm bảo đảm cơ sở triển khai thực hiện chính sách thống nhất trên địa bàn thành phố; đồng thời quy định nguyên tắc áp dụng pháp luật trong trường hợp văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế để bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

